

THAT(2)

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1142/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 13 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Khu thương mại tự do thành phố Đà Nẵng

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Gửi: C
	Ngày: 16/6/2025

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thi điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng tại Tờ trình số 64/TTr-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2025 (được cập nhật, bổ sung tại Công văn số 1827/UBND-SCT ngày 30 tháng 3 năm 2025 và số 2999/UBND-SCT ngày 19 tháng 5 năm 2025) và Báo cáo thẩm định số 203/BC-BTC ngày 23 tháng 5 năm 2025 của Bộ Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Khu thương mại tự do Đà Nẵng tại thành phố Đà Nẵng

1. Khu thương mại tự do Đà Nẵng có quy mô khoảng 1.881 ha bố trí tại các vị trí không liên kề, bao gồm các khu chức năng: sản xuất, logistics; thương mại - dịch vụ; công nghiệp công nghệ số, công nghệ thông tin và đổi mới sáng tạo và các loại hình khu chức năng khác theo quy định của pháp luật.

2. Vị trí cụ thể của các khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do Đà Nẵng như sau:

- Vị trí 1 - Có diện tích khoảng 100 ha, nằm trên địa bàn phường Hoà Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu. Phía Bắc giáp với chân đèo Hải Vân và đường kết nối Cảng biển Liên Chiểu; phía Nam giáp sông Cu Đê; phía Đông giáp Vịnh Kim Liên; phía Tây giáp Khu công nghiệp Liên Chiểu.

- Vị trí 2 - Có diện tích khoảng 77 ha, nằm trên địa bàn phường Hoà Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu. Phía Bắc giáp dự án Khu phức hợp du lịch và đô thị nghỉ dưỡng Làng Vân và khu vực đình làng Liên Chiểu; phía Nam giáp Khu công nghiệp Liên Chiểu và khu dân cư phía sau Vịnh Kim Liên; phía Đông giáp khu dân cư và Khu công nghiệp Liên Chiểu; phía Tây giáp dự án Khu phức hợp du lịch và đô thị nghỉ dưỡng Làng Vân.

- Vị trí 3 - Có diện tích khoảng 500 ha, nằm trên địa bàn phường Hoà Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu và xã Hoà Liên, huyện Hoà Vang. Phía Bắc giáp tuyến đường ADB5 Bắc Thủy Tú - Phò Nam; phía Nam giáp sông Cu Đê; phía Đông giáp tuyến đường tránh Nam Hải Vân; phía Tây giáp thôn An Định, xã Hòa Bắc, huyện Hòa Vang.

- Vị trí 4 - Có diện tích khoảng 559 ha, nằm trên địa bàn xã Hòa Ninh, huyện Hòa Vang. Phía Bắc giáp nghĩa trang Hòa Ninh và tuyến đường vành đai phía Tây, xã Hòa Ninh; phía Nam giáp thôn Đông Sơn và Sơn Phước, xã Hòa Ninh; phía Đông giáp thôn Sơn Phước xã Hòa Ninh và tuyến đường ĐT 602; phía Tây giáp tuyến đường vành đai phía Tây.

- Vị trí 5 - Có diện tích khoảng 90 ha nằm trên địa bàn xã Hòa Ninh, huyện Hòa Vang. Phía Bắc giáp đất mặt nước (Suối Mơ); phía Nam giáp đất mặt nước (Suối Lạnh); phía Đông giáp đất mặt nước (Suối Mơ) và đất dịch vụ du lịch; phía Tây giáp đất rừng sản xuất.

- Vị trí 6 - Có diện tích khoảng 154 ha nằm trên địa bàn xã Hòa Nhơn và xã Hòa Ninh, huyện Hòa Vang. Phía Bắc giáp thôn An Sơn, xã Hòa Ninh; phía Nam giáp thôn Diêu Phong và thôn Trước Đông, xã Hòa Nhơn; phía Đông giáp thôn Diêu Phong và thôn Trước Đông, xã Hòa Nhơn; phía Tây giáp thôn Hội Phước, xã Hòa Phú, đường Hoàng Văn Thái và thôn Diêu Phong, xã Hòa Nhơn.

- Vị trí 7 - Có diện tích khoảng 401 ha nằm trên địa bàn xã Hòa Nhơn và xã Hòa Phú, huyện Hòa Vang. Phía Bắc giáp Dự án Mở rộng sân golf Bà Nà, xã Hòa Phú và thôn Diêu Phong, xã Hòa Nhơn; phía Nam giáp thôn Đông Lâm và thôn Hòa Hải, xã Hòa Phú; phía Đông giáp thôn Diêu Phong, xã Hòa Nhơn; phía Tây giáp thôn Phú Túc, xã Hòa Phú.

Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng chịu trách nhiệm toàn diện về thông tin và tính chính xác của ranh giới các vị trí đề xuất thành lập nêu trên. Sau khi thực hiện phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp, Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng chịu trách nhiệm rà soát, cập nhật ranh giới từng vị trí trên theo tên các xã mới (nếu có), đảm bảo không làm thay đổi vị trí các khu chức năng đã được phê duyệt.

3. Việc định hướng, quy hoạch xây dựng các khu chức năng tại từng vị trí phải phù hợp với mục tiêu, định hướng phát triển của Khu thương mại tự do Đà Nẵng tại Điều 2 Quyết định này và phù hợp với quy định tại Điều 13 Nghị quyết số 136/2024/QH15, các quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch thành phố Đà Nẵng được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 2. Mục tiêu và định hướng phát triển chủ yếu của Khu thương mại tự do Đà Nẵng

1. Mục tiêu phát triển

a) Khu thương mại tự do Đà Nẵng được quy hoạch và phát triển trên nền tảng hạ tầng hiện đại, đồng bộ các lĩnh vực sản xuất, thương mại, logistics, công nghệ và dịch vụ chất lượng cao, hướng tới mục tiêu trở thành trung tâm kinh tế mang tầm khu vực, đóng vai trò là cực tăng trưởng chiến lược của miền Trung và cả nước trong bối cảnh phát triển mới.

b) Mục tiêu dài hạn là xây dựng Khu thương mại tự do Đà Nẵng trở thành một mắt xích quan trọng trong mạng lưới chuỗi cung ứng toàn cầu và khu vực châu Á - Thái Bình Dương; là trung tâm sản xuất, đầu mối trung chuyển hàng hóa quốc tế gắn kết với cảng Liên Chiểu, sân bay quốc tế Đà Nẵng và hành lang kinh tế Đông - Tây; góp phần thúc đẩy phát triển công nghiệp công nghệ cao, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đóng góp tích cực vào tiến trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế của thành phố Đà Nẵng mới sau khi sáp nhập với tỉnh Quảng Nam theo hướng bền vững và hội nhập sâu rộng.

c) Phát triển Khu thương mại tự do Đà Nẵng gắn với Trung tâm tài chính quốc tế tại thành phố Đà Nẵng, hình thành hệ sinh thái kinh tế hiện đại, thông minh, có tính cạnh tranh cao, tạo sức lan tỏa lớn, góp phần nâng cao vị thế của Việt Nam trong khu vực và quốc tế trong bối cảnh toàn cầu hóa.

2. Định hướng phát triển các khu chức năng

a) Khu chức năng sản xuất - logistics

Phát triển thành trung tâm sản xuất và logistics hiện đại, tích hợp hạ tầng kỹ thuật và số hóa nhằm nâng cao năng suất, hiệu quả và khả năng kết nối với chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu. Ưu tiên phát triển các ngành sản xuất và hệ sinh thái logistics có giá trị gia tăng cao như:

- Lĩnh vực sản xuất: phát triển các ngành công nghiệp áp dụng công nghệ hiện đại, tiên tiến theo mô hình công nghiệp xanh, công nghiệp sinh học, hoá dược; công nghiệp năng lượng, năng lượng tái tạo; công nghiệp hàng không và sản xuất sản phẩm tạo giá trị gia tăng cao khác.

- Lĩnh vực logistics: dịch vụ logistics đa phương thức; dịch vụ hậu cần và hỗ trợ đi kèm liên quan; các dịch vụ logistics khác theo hướng hiện đại, ứng dụng công nghệ số và tự động hóa, tạo giá trị gia tăng cao, phục vụ hoạt động sản xuất trong Khu thương mại tự do và trung chuyển hàng hóa quốc tế. Thúc đẩy ứng dụng công nghệ số, quản lý thông minh trong vận hành logistics và chuỗi cung ứng.

b) Khu chức năng thương mại - dịch vụ

Hình thành không gian thương mại - dịch vụ tiêu chuẩn quốc tế, phục vụ hoạt động giao thương, kinh doanh hàng miễn thuế, du lịch, nghỉ dưỡng, dịch vụ lưu trú; cung ứng dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, logistics, thương mại, thương mại điện tử; giáo dục, y tế, giải trí, thể thao và các loại hình dịch vụ phụ trợ khác nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế tri thức và kết nối khu vực.

c) Khu công nghiệp công nghệ số, công nghệ thông tin và đổi mới sáng tạo và các khu chức năng khác

Định hướng phát triển thành trung tâm công nghệ cao và đổi mới sáng tạo, nơi hội tụ các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số, trung tâm nghiên cứu - phát triển, khởi nghiệp sáng tạo và chuyển đổi số, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của quốc gia và khu vực trong nền kinh tế số toàn cầu. Phát triển các lĩnh vực công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo, bán dẫn, dữ liệu lớn, điện toán đám mây, internet vạn vật, chuỗi khối; nghiên cứu - phát triển; năng lượng tái tạo; hình thành hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, dịch vụ tài chính - công nghệ, khởi nghiệp, đào tạo, y tế, thương mại điện tử và các dịch vụ hỗ trợ khác: kế toán, tư vấn luật, trọng tài và giải quyết tranh chấp, cung cấp văn phòng cho thuê, dịch vụ lưu trú, nhà hàng, dịch vụ thể thao, dịch vụ giải trí, triển lãm và các dịch vụ khác có liên quan.

Điều 3. Hoạt động, cơ chế, chính sách và tổ chức quản lý đối với Khu thương mại tự do Đà Nẵng

Hoạt động, cơ chế, chính sách và tổ chức quản lý đối với Khu thương mại tự do Đà Nẵng thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 136/2024/QH15 và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 4. Lộ trình và kế hoạch phát triển

1. Việc phát triển Khu thương mại tự do Đà Nẵng được thực hiện theo lộ trình phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia, quy hoạch chung của thành phố Đà Nẵng và mục tiêu, định hướng phát triển Khu thương mại tự do đã được phê duyệt, bảo đảm tính đồng bộ, khả thi và hiệu quả.

2. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan:

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển Khu thương mại tự do Đà Nẵng.

b) Tổ chức lập, điều chỉnh, phê duyệt quy hoạch có liên quan; triển khai công tác giải phóng mặt bằng và tái định cư; đầu tư một số công trình hạ tầng giao thông và hạ tầng kỹ thuật thiết yếu phục vụ cho việc hình thành Khu thương mại tự do Đà Nẵng.

c) Triển khai đầu tư xây dựng các khu chức năng trong Khu thương mại tự do Đà Nẵng; các dự án hạ tầng kỹ thuật trong và ngoài hàng rào Khu thương mại tự do; lựa chọn nhà đầu tư chiến lược và thu hút nhà đầu tư thứ cấp theo lộ trình phù hợp.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng

a) Chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, các nội dung tiếp thu, giải trình liên quan đến Đề án thành lập Khu thương mại tự do Đà Nẵng.

b) Tiếp thu đầy đủ ý kiến của Bộ Tài chính và các bộ, cơ quan liên quan trong quá trình quy hoạch, đầu tư, xây dựng và phát triển Khu thương mại tự do Đà Nẵng.

c) Có giải pháp ưu tiên tập trung, huy động nguồn lực, nhất là về nguồn vốn ngân sách nhà nước để thực hiện giải tỏa đền bù, bố trí tái định cư và tham gia các dự án đầu tư hạ tầng theo phương thức đối tác công tư (PPP) bên ngoài Khu thương mại tự do Đà Nẵng.

d) Chủ trì, phối hợp với các bộ ngành nghiên cứu, xây dựng cơ chế chính sách mới cho Khu thương mại tự do Đà Nẵng thuộc thẩm quyền của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Các bộ, ngành theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn thực hiện đúng trách nhiệm được giao theo quy định tại khoản 9 Điều 13 Nghị quyết số 136/2024/QH15.

3. Bộ Tài chính chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan liên quan về nội dung thẩm định và đề xuất, kiến nghị, bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.
2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTTH (2b) TLK_{g8}



Nguyễn Hòa Bình